

Số: 164/2020/QĐST-HNGĐ

Thành phố Bến Tre, ngày 30 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE - TỈNH BẾN TRE

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 239/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Thị Minh T, sinh năm: 1990;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 210D, ấp B, xã N, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

- Ông Nguyễn Duy P, sinh năm: 1988;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp O, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện nay: Số 151A3, khu phố B, Phường T, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: bà Nguyễn Thị Minh T và ông Nguyễn Duy P tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre vào ngày 30/11/2017 nên hôn nhân của ông bà là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22/7/2020, bà T và ông P tự nguyện ly hôn với nhau là phù hợp theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: bà Nguyễn Thị Minh T và ông Nguyễn Duy P cùng khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: bà Nguyễn Thị Minh T và ông Nguyễn Duy P cùng khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: bà Nguyễn Thị Minh T và ông Nguyễn Duy P cùng khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, bà Nguyễn Thị Minh T và ông Nguyễn Duy P phải chịu.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị Minh T và ông Nguyễn Duy P tự nguyện thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: bà Nguyễn Thị Minh T và ông Nguyễn Duy P cùng khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: bà Nguyễn Thị Minh T và ông Nguyễn Duy P cùng khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: bà Nguyễn Thị Minh T và ông Nguyễn Duy P cùng khai không có nợ chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng bà Nguyễn Thị Minh T và ông Nguyễn Duy P phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng mà bà Nguyễn Thị Minh T và ông Nguyễn Duy P đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011920 ngày 02 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Bến Tre;
- UBND xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Hoàng Út